TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HL** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2024/ HNGĐ-ST
Ngày: 09/8/2024
"*V/v ly hôn*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HL - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Bích

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Hưng
2. Ông Bùi Đức Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lý- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL tham gia phiên tòa: ông Trần Anh Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2024 tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố HL xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 70/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2024 về việc "ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 132/2024/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị Đào Thị Ch, sinh năm 1974, nơi thường trú: khu T, phường Đ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Nơi tạm trú: tổ 31, khu 4A, phường H2, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh. Nơi làm việc: Công ty TNHH 1TV T.M, thuộc Công ty cổ phần than H3 Vinacomine. Địa chỉ trụ sở tại: số 15, phố H1, phường H, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh – có mặt.

Bị đơn: anh Nguyễn Huy Kh, sinh ngày 02/9/1980, nơi thường trú: Xí nghiệp ô tô số 3, xã T, huyện TT, Thành phố Hà Nội; nơi tạm trú: tổ 31, khu 4A, phường H2, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh. Nơi làm việc: Công ty TNHH 1TV T.M, thuộc Công ty cổ phần than H3 Vinacomine. Địa chỉ trụ sở tại: số 15, phố H1, phường H, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh- vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 22/3/2024, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn- chị Đào Thị Ch trình bày: chị và anh Nguyễn Huy Kh đều là công nhân của công ty TNHH 1TV T.M thuộc Công ty cổ phần than H3 Vinacomine. Chị là cấp dưỡng (nấu ăn) còn anh Kh là lái xe trên khai trường của công ty. Trước khi kết hôn với anh Kh, chị Ch đã một lần ly hôn chồng, còn anh Kh chưa có vợ. Ngày 28/4/2020, chị và anh Kh đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện TT, Thành phố Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị chung

sống với nhau tại khu tập thể của công ty cổ phần than H3 Vinacomine tại tổ 31, khu 4A, phường H2, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh. Cuộc sống chung của vợ chồng chị hạnh phúc đến cuối tháng 7/2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do anh Kh mải chơi, thiếu trách nhiệm với gia đình. Anh Kh còn hay uống rượu chè, mỗi lần uống say về nhà lại gây sự với chị, thậm chí có lần anh Kh còn đánh chị. Chị đã nhiều lần khuyên can nhưng anh Kh không thay đổi, từ đó vợ chồng chị bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi nhau làm cho không khí trong gia đình luôn căng thẳng. Mặt khác, giữa hai người không có con chung nên càng thiếu sự gắn kết tình cảm với nhau. Do mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng nên vợ chồng chị đã ly thân từ tháng 2/2024 đến nay. Tuy vẫn sống chung trong khu tập thể của công ty nhưng không ai quan tâm đến đời sống tình cảm của ai. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, không thể hàn gắn được, vì vậy chị đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Kh. Vợ chồng chị không có con chung, không có tài sản chung, công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn- anh Nguyễn Huy Kh, Tòa án nhân dân thành phố HL đã triệu tập hợp lệ nhiều lần đến trụ sở Tòa án để giải quyết yêu cầu xin ly hôn của chị Đào Thị Ch nhưng anh Kh đều vắng mặt không có lý do.

Tòa án nhân dân thành phố HL đã xác minh mâu thuẫn vợ chồng chị Ch, anh Kh tại công ty TNHH 1TV T.M nơi chị Ch, anh Kh làm việc. Kết quả xác minh cho thấy: chị Ch, anh Kh đều là công nhân của công ty TNHHTV T.M, chị Ch là cấp dưỡng (nấu ăn) còn anh Kh là lái xe trên khai trường của công ty, cả hai người đều đăng ký tạm trú tại khu tập thể của công ty cổ phần than H3 Vinacomine thuộc tổ 31, khu 4A, phường H2, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh. Qua nắm bắt tình hình, công ty TNHH 1TV T.M được biết trong quá trình chung sống, giữa hai người đã phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, anh Kh nhiều khi đi làm về còn đi uống rược chè, thiếu quan tâm đến chị Ch. Nay chị Ch có đơn xin ly hôn anh Kh, đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định của pháp luật để giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Ch vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn chị Đào Thị Ch trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; riêng bị đơn anh Nguyễn Huy Kh không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án để thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo điều 70; điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Đào Thị Ch, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Tòa án nhân dân thành phố HL nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: anh Nguyễn Huy Kh có nơi tạm trú tại 31, khu 4A, phường H2, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh, nơi làm việc tại Công ty TNHH 1TV T.M, địa chỉ trụ sở tại: số 15, phố H1, phường H, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh, nên yêu cầu xin ly hôn của chị Đào Thị Ch thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố HL theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh Nguyễn Huy Kh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa, nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Quan hệ hôn nhân giữa chị Đào Thị Ch và anh Nguyễn Huy Kh là hợp pháp, được Ủy ban nhân dân xã T, huyện TT, Thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận kết hôn số 27, ngày 28/4/2020. Trong quá trình chung sống, theo chị Ch trình bày, giữa hai vợ chồng chị đã nảy sinh nhiều mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng, dẫn đến thực tế hiện nay vợ chồng chị đang sống ly thân. Nay chị Ch xác định không còn tình cảm với anh Kh nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Kh. Về phía anh Kh, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Tòa án nhân dân thành phố HL đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Kh đều vắng mặt không có lý do.

Xét thấy lời khai của chị Ch phù hợp với xác nhận của công ty TNHH 1TV T.M nơi anh Kh, chị Ch làm việc về tình trạng hôn nhân của hai vợ chồng.

Đối chiếu với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Ch và anh Kh là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ch đối với anh Kh.

[3] Về con chung: vợ chồng chị Ch và anh Kh không có con chung.

[4] Về tài sản chung, công nợ chung: không có.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: chị Ch phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Chị Ch, anh Kh có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng: Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: xử cho chị Đào Thị Ch ly hôn với anh Nguyễn Huy Kh.

2. Về con chung: chị Đào Thị Ch và anh Nguyễn Huy Kh không có con chung.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: không có.

4. Về án phí: chị Đào Thị Ch phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền trên chị Ch đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000599 ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

Nguyên đơn chị Đào Thị Ch có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn anh Nguyễn Huy Kh có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Quảng Ninh.
-VKSND TP HL;
-Chi cục THADS TP HL;
-UBND xã T,
huyện TT, Thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
-Lưu hồ sơ; VP

TM. HỘI ĐỒNG XET XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bạch Bích